

Số: 21/QĐ-CCTHADS

Tân Yên, ngày 05 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giảm giá tài sản (lần 01)

CHẤP HÀNH VIÊN

Căn cứ khoản 1 Điều 20, Điều 104 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Bản án số 01/2015/HSST ngày 19/11/2015 của TAND tỉnh Hoà Bình; Bản án số 72/2016/HSPT ngày 28/02/2016 của TAND cấp cao tại Hà Nội;

Căn cứ Quyết định về việc cưỡng chế thi hành án số 26/QĐ-CCTHADS ngày 08 tháng 8 năm 2023 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Biên bản kê biên xử lý tài sản ngày 17/8/2023 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ kết quả thẩm định giá số 2308127/CT-TPV ngày 21 tháng 9 năm 2023 của Công ty Cổ phần Thẩm định giá và Giám định Tiên Phong (TPV);

Căn cứ Công văn số 50/CV-BN ngày 01/2/2024 của Công ty Đấu giá hợp danh Bắc Nam, về việc thông báo không thành cuộc đấu giá ngày 02/2/2024 do không có khách hàng mua hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá;

Căn cứ Thông báo số 78/TB-CCTHADS ngày 05/02/2024 của Chi cục THADS huyện Tân Yên về việc không có người tham gia đấu giá, trả giá.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giảm giá tài sản kê biên của của bà Dương Thị Khang (ủy quyền cho ông Dương Văn Thùy), địa chỉ: thôn Đồng Cờ, xã Ngọc Vân, huyện Tân Yên, Bắc Giang.

Tài sản giảm giá gồm:

1. Quyền sử dụng đất 272,2m², trong đó 180m² đất ở thổ cư và 92,2m² đất vườn thửa đất số 116, tờ bản đồ địa chính số 57, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số G 320619, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00725, do UBND huyện Tân Yên cấp ngày 20/11/1995. Địa chỉ thửa đất: thôn Đồng Cờ, xã Ngọc Vân, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang;

- Cạnh phía Tây giáp rãnh nước, đường thôn và công vào có các điểm: 1-2 = 3,45m; 2-3 = 9,72m; 3-4 = 1,81m; 4-5 = 3,38m; 5-6 = 3,46m;

- Cạnh phía Bắc giáp đường thôn, có các điểm: 6-7 = 9,47m; 7-8 = 1,42m.

- Cạnh phía Đông giáp phần đất của ông Thùy (đã được thoả thuận phân chia) có các điểm: 8-9 = 22,83m.

- Cạnh phía Nam giáp thổ cư bà Hoàng Thị Khanh, có các điểm: 9-10 = 1,98m; 10-11 = 5,09m; 11-1 = 5,60m.

2. Tài sản gắn liền với đất gồm:

- Tường rào xây bao dài 14,8m, cao 3,5m = 51,8m², xây gạch 10cm, không trát, tường đã cũ, khấu hao còn 20%.

- Tường hoa xây gạch 10, bổ trụ, có trát tường, dài 29,3m, cao 0,65m = 19,045m², tường cũ, có che lưới b40 đã hạn cũ, khấu hao còn 20%.

- 01 nhà ngang 04 gian liền nhà bếp, diện tích 40m², trong đó 03 gian nhà ngang xây gạch, lát gạch bổ, khung tre, gỗ, lợp ngói mũi, cửa chính gỗ tạp, cửa sổ gỗ tạp, có một phần mái vẩy lợp pro xi măng và 01 gian bếp lợp pro xi măng, khung tre, gỗ, nền lát gạch bổ, nhà đã cũ nát, khấu hao còn 30%.

- 01 nhà tắm xây gạch, đổ trần, trên trần có bể nước đã cũ, nền gạch men đã cũ, diện tích 5,2m², khấu hao còn 30%.

- Cây trồng trên đất: 01 cây sưa chu vi gốc 50cm; 01 cây dừa chu vi gốc 95cm; 01 cây vải chu vi gốc 40cm; 03 cây mít chu vi gốc khoảng 30cm; 06 cây mít chu vi gốc khoảng 10cm; 01 cây nhãn chu vi gốc khoảng 60cm; 01 cây táo chu vi gốc 15cm; 01 cây vú sữa chu vi gốc 10cm; ngoài ra có các cây trồng, lâm lộc khác trên đất.

- Các vật kiến trúc xây dựng khác trên đất có: Cổng xây gạch, đổ trần rộng 1,6m, cao 4m, trần 6,4m², có hai cánh cổng sắt cũ tạm, khấu hao còn 30%; sân lát gạch bổ, diện tích 25m², đã cũ khấu hao còn 20%; đường từ cổng vào lán xi măng đã cũ hết khấu hao và toàn bộ các tài sản khác gắn liền với diện tích đất ở, đất vườn trong diện tích đất kê biên 272,2m² (theo sơ đồ kèm theo biên bản kê biên).

Giá khởi điểm của lần đấu giá liền kề là: 250.342.100đ (Hai trăm năm mươi triệu ba trăm bốn mươi hai ngàn một trăm đồng chẵn).

Mức giảm giá là: 05% của 250.342.100đ giá đã đưa ra bán đấu giá không thành kỳ trước = 12.517.105đ (Mười hai triệu năm trăm mười bảy nghìn một trăm linh năm đồng chẵn).

Do vậy, giá tài sản kê biên hiện nay giảm còn: **237.824.995 đồng** (Hai trăm ba mươi bảy triệu tám trăm hai mươi bốn nghìn chín trăm chín mươi năm đồng chẵn) để làm giá khởi điểm tiếp tục bán đấu giá tài sản lần 02.

Điều 2. Người phải thi hành án, người có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Viện KSND huyện Tân Yên;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN



Nguyễn Minh Hoàng